

THÔNG BÁO

Về kết quả phân loại đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu

Căn cứ Nghị định số 06/2003/NĐ-CP ngày 22/1/2003 của Chính phủ quy định về việc phân loại hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu;

Căn cứ Thông tư số 128/2013/TT-BTC ngày 10/9/2013 của Bộ Tài chính hướng dẫn về thủ tục hải quan, kiểm tra giám sát hải quan; thuế xuất khẩu, thuế nhập khẩu và quản lý thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 49/2010/TT-BTC ngày 12/4/2010 của Bộ Tài chính hướng dẫn việc phân loại hàng hóa, áp dụng mức thuế đối với hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu; Thông tư số 156/2011/TT-BTC ngày 14/11/2011 của Bộ Tài chính về việc ban hành Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam; Thông tư số 164/2013/TT-BTC ngày 15/11/2013 của Bộ Tài chính về việc ban hành Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi theo danh mục mặt hàng chịu thuế;

Trên cơ sở kết quả phân tích của Trung tâm Phân tích phân loại hàng hóa XNK tại thông báo số 232/TB-PTPL ngày 19/3/2015 và đề nghị của Cục trưởng Cục Thuế XNK, Tổng cục Hải quan thông báo kết quả phân loại hàng hóa như sau:

1. Tên hàng theo khai báo: Chất dùng để nuôi cấy vi sinh trong nước (AP-502) của trạm xử lý nước thải trong nhà máy dệt nhuộm CN (mục 7).	
2. Đơn vị nhập khẩu: Công ty TNHH Sungnam Knitting Mills. MST: 0600426858.	
3. Số, ngày tờ khai hải quan: 10023057661/A12 ngày 08/12/2014 tại Chi cục HQ Nam Định – Cục Hải quan Thanh Hóa.	
4. Tóm tắt mô tả và đặc tính hàng hóa: Mặt hàng theo phân tích là copolyme acrylamide/sodium acrylate nguyên sinh, dạng bột.	
5. Kết quả phân loại:	
Tên thương mại: AP-502. Tên gọi theo cấu tạo, công dụng: Copolyme acrylamide/sodium acrylate nguyên sinh, dạng bột.	
Ký, mã hiệu, chủng loại: AP-502.	Nhà sản xuất: SEBIT CHEM Company

Ltd – Korea.

thuộc Nhóm 39.06: “Polyme acrylic dạng nguyên sinh”, phân nhóm 3906.90: “- Loại khác”, phân nhóm 2 gạch: “- - Loại khác”, mã số 3906.90.99: “- - - Loại khác” tại Danh mục hàng hóa xuất khẩu, nhập khẩu Việt Nam và Biểu thuế xuất khẩu, Biểu thuế nhập khẩu ưu đãi.

Thông báo này có hiệu lực kể từ ngày ban hành./.

Nơi nhận:

- Tổng cục trưởng (để báo cáo);
- Các Cục HQ tỉnh, TP (để t/hiện);
- Chi cục HQ Nam Định – Cục Hải quan Thanh Hóa (đơn vị yêu cầu PTPL);
- Trung tâm PTPL và các chi nhánh;
- Website Hải quan;
- Lưu: VT, TXNK-Hạnh (3b).

KT. TỔNG CỤC TRƯỞNG
PHÓ TỔNG CỤC TRƯỞNG



Nguyễn Dương Thái